

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Võ Hoàng Ph và chị Nguyễn Thị Phương Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Võ Hoàng Ph;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Anh Võ Hoàng Ph, sinh năm 1994; trú tại: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

+ *Người bị kiện:* Chị Nguyễn Thị Phương Đ, sinh năm 2002; trú tại: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Võ Hoàng Ph và chị Nguyễn Thị Phương Đ đồng ý thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Ph và chị Đ trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung*: Anh Ph và chị Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung*: Anh Ph và chị Đ trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**3.** Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã H, huyện C, ĐT;
- ( Chứng nhận kết hôn số 13,  
Ngày 18 tháng 3 năm 2021);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

( đã ký)

**Nguyễn Minh Phong**